

Số: 1686 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 14 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng (bao gồm thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh, và UBND cấp huyện)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-BXD ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 707/QĐ-BXD ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2530/TTr-SXD ngày 12 tháng 7 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 04 thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết Sở Xây dựng và 01 TTHC được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết Sở Xây dựng, Sở Công thương,

Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh và UBND cấp huyện (*Có Danh mục kèm theo*).

Điều 2. Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh có trách nhiệm:

1. Đồng bộ dữ liệu TTHC mới công bố từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC về Cơ sở dữ liệu TTHC tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, trình UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết các TTHC này.

2. Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh và UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế triển khai thực hiện giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền và niêm yết, công khai các thủ tục hành chính đã được ban hành kèm theo các Quyết định số 705/QĐ-BXD ngày 06/7/2023 và Quyết định số 707/QĐ-BXD ngày 07/7/2023 của Bộ Xây dựng công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/>) và UBND tỉnh công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn/>) theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thay thế TTHC số 29 tại mục 1 tại Quyết định số 2254/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về công bố danh mục TTHC mới ban hành, được sửa đổi và bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng (bao gồm thẩm quyền giải quyết Sở Giao thông vận tải, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường và Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh) và thay thế TTHC số 9 tại mục 1 tại Quyết định số 2253/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Công thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, các PCVP, CV: NN, XD;
- Trung tâm PVHCC, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Hải Minh

PHỤ LỤC

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ XÂY DỰNG (BAO GỒM THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT SỞ CÔNG THƯƠNG, SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI, SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN, BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ, CÔNG NGHIỆP TỈNH VÀ UBND CÁC HUYỆN, THỊ XÃ VÀ THÀNH PHỐ HUẾ)

(Kèm theo Quyết định số 1686 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
I	Lĩnh vực Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (ban hành theo Quyết định số 705/QĐ-BXD ngày 06/7/2023 của Bộ Xây dựng)					
1	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp: Cấp lần đầu hoặc Giấy chứng nhận hết hạn mà tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng có nhu cầu tiếp tục hoạt động) (1.011705)	20 ngày	Không	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế). - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh hoặc Cổng DVC quốc gia.	- Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;	Sở Xây dựng
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (còn thời hạn nhưng bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị ghi sai thông tin hoặc tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xin dừng thực	05 ngày làm việc	Không	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế). - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	- Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-	Sở Xây dựng

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	hiện một số chỉ tiêu trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng) (1.011708)			- Trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh hoặc Cổng DVC quốc gia.	CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;	
3	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa chỉ, tên của tổ chức trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đã được cấp) (1.011710)	05 ngày làm việc	Không	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>). - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh hoặc Cổng DVC quốc gia.	- Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;	Sở Xây dựng
4	Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa điểm đặt phòng thí nghiệm hoặc thay đổi, bổ sung, sửa đổi chỉ tiêu thí nghiệm, tiêu chuẩn thí nghiệm trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm	20 ngày	Không	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (<i>Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế</i>). - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh hoặc Cổng DVC quốc gia.	- Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà	Sở Xây dựng

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	chuyên ngành xây dựng) (1.011711)				nước của Bộ Xây dựng;	

***Ghi chú:**

- TTHC số 2,3 thực hiện Dịch vụ công trực tuyến toàn trình;
- TTHC số 1,4 thực hiện Dịch vụ công trực tuyến một phần;
- Nội dung chi tiết của các TTHC thực hiện theo Quyết định số 705/QĐ-BXD ngày 03/7/2023 của Bộ Xây dựng công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) và UBND tỉnh công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn>).

2. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
I	Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng (ban hành theo Quyết định số 707/QĐ-BXD ngày 07/7/2023 của Bộ Xây dựng)					
1	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương (1.009794)	20 ngày	Không	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế). - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh hoặc Cổng DVC quốc gia.	- Luật Xây dựng 2014; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà	- Các sở: Xây dựng, Công thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh.

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí	Cách thức và địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
					nước của Bộ Xây dựng;	- UBND cấp huyện.

***Ghi chú:**

- TTHC số 1 được thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần và thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở: Công thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng; Ban Quản lý khu kinh tế, công nghiệp tỉnh và được phân cấp thực hiện cho UBND cấp huyện.
- Nội dung chi tiết của TTHC thực hiện theo Quyết định số 707/QĐ-BXD ngày 07/7/2023 của Bộ Xây dựng công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) và UBND tỉnh công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn>).